



CTY TNHH JIA HSIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: A04-JSGHRMA-2025-054

Tây Ninh, ngày 01 tháng 09 năm 2025

CHIA SẺ NỘI BỘ

THÔNG BÁO VỀ VIỆC ĐIỀU CHỈNH NHÓM LƯƠNG CHỨC DANH CÔNG VIỆC

- Căn cứ vào Nghị định 74/2024/NĐ-CP về việc "Quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo HĐLĐ".
- Căn cứ vào khả năng tài chính của Công ty.
- Căn cứ vào quyền hạn của BTGD.

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC THÔNG BÁO:

Điều 1. Kể từ 01/09/2025, đối với một số chức danh công việc sẽ được điều chỉnh như sau:

Chức danh công việc	Nhóm lương trước điều chỉnh	Nhóm lương sau điều chỉnh
Thợ phun sơn	Nhóm 4	Nhóm 5
Công nhân dán băng keo thuộc bộ phận phun sơn	Nhóm 1	Nhóm 3
Công nhân dán giấy thuộc bộ phận phun sơn		

Điều 2. Các chức danh công việc còn lại vẫn được áp dụng theo thông báo A04-JSGHRMA-2024-001 ban hành ngày 01/07/2024:

- Mức lương tối thiểu mà công ty áp dụng: 4.960.000 vnd/ tháng
- Mức lương tối thiểu vùng II theo nghị định 74/2024/NĐ-CP: 4.410.000 vnd/tháng
- Bảng lương cụ thể như sau:

1.1 Bảng lương nhân viên / công nhân sản xuất

NHÓM 1: Lao động giản đơn

	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6	Bậc 7	Bậc 8	Bậc 9	Bậc 10
Thử việc	4.712.000	4.935.000	5.168.000	5.414.000	5.671.000	5.942.000	6.226.000	6.524.000	6.838.000	7.166.000
Chính thức	4.960.000	5.194.000	5.440.000	5.698.000	5.969.000	6.254.000	6.553.000	6.867.000	7.197.000	7.543.000

NHÓM 2: Lao động làm công việc nặng nhọc/ độc hại

(NHÓM 2= nhóm 1 * (7.56% → 7.72 %))

Nhân viên: tạp vụ; nhà ăn;

Công nhân: quét xử lý; chỉnh lý phun sơn; bế nhãn in chuyển; khoan dếp lảo; bắt quai; gò eo; gò gót; dán đế; xịt bụi trong phòng mài; chiếu xạ; quét keo; dán dếp.

	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6	Bậc 7	Bậc 8	Bậc 9	Bậc 10
Thử việc	5.069.000	5.309.000	5.562.000	5.827.000	6.105.000	6.398.000	6.705.000	7.027.000	7.365.000	7.720.000
Chính thức	5.335.000	5.588.000	5.854.000	6.133.000	6.426.000	6.734.000	7.057.000	7.396.000	7.752.000	8.126.000

NHÓM 3: Lao động qua đào tạo

(NHÓM 3 = nhóm 1 * (9.43% → 9.66%))

Nhân viên: kho vật liệu; điều phối kho trung gian, QIP, trợ lý các phân xưởng;

Công nhân: bán thành phẩm; footbed, máy xuất tấm cán luyện; máy ép nhiệt; lạnh liệu; hàng bù.

Công nhân thuộc phun sơn: dán băng keo, dán giấy

	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6	Bậc 7	Bậc 8	Bậc 9	Bậc 10
Thử việc	5.157.000	5.402.000	5.660.000	5.929.000	6.213.000	6.511.000	6.823.000	7.152.000	7.497.000	7.859.000
Chính thức	5.428.000	5.686.000	5.957.000	6.241.000	6.540.000	6.853.000	7.182.000	7.528.000	7.891.000	8.272.000

NHÓM 4: Lao động qua đào tạo và làm công việc nặng nhọc/ độc hại

(NHÓM 4 = nhóm 3 * (4.77% → 4.85%))

Nhân viên: kho vật liệu phụ trách kho hóa chất; nấu ăn;

Thợ: bế hình (ép nhiệt); mài; pha keo; pha sơn; gò mũi; dập cắt; bắn lazer; lò hơi; máy trộn; máy cán; máy ben; mài nhám bán thành phẩm; máy cán dán, máy nghiền phế; cân hóa chất; cân NVL; tạo hạt; bồn trộn liệu.

Quét keo đặc biệt; dán dép đặc biệt (áp dụng cho các mã hài, giày thể thao, giày sandal).

	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6	Bậc 7	Bậc 8	Bậc 9	Bậc 10
Thử việc	5.403.000	5.661.000	5.930.000	6.214.000	6.513.000	6.825.000	7.154.000	7.499.000	7.861.000	8.241.000
Chính thức	5.687.000	5.958.000	6.242.000	6.541.000	6.855.000	7.184.000	7.530.000	7.893.000	8.274.000	8.674.000

NHÓM 5: Lao động đặc biệt qua đào tạo làm công việc nặng nhọc/ độc hại

(NHÓM 5 = nhóm 3 * (9.48% → 9.65%))

Thợ may, công thức EVA, sữa màu, thợ định hình dao chặt; thợ đánh wash, thợ kéo lụa, thợ bế hình (cắt keo TPU), thợ phun sơn.

	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6	Bậc 7	Bậc 8	Bậc 9	Bậc 10
Thử việc	5.646.000	5.916.000	6.199.000	6.497.000	6.808.000	7.136.000	7.480.000	7.841.000	8.220.000	8.618.000
Chính thức	5.943.000	6.227.000	6.525.000	6.838.000	7.166.000	7.511.000	7.873.000	8.253.000	8.652.000	9.071.000

1.2 Bảng lương nhân viên văn phòng**NHÓM 6: Nhân viên thừa hành**

Hành chánh, R&D, Phòng thử nghiệm, Tính giá thành, Bảo vệ, ME, QIP văn phòng, Điều phối, Đặt hàng, Công vụ/công trình/Bảo trì, Duyệt giá công trình, Đặt hàng tổng vụ, Kiểm tra, Trợ lý Cơ điện, Trợ lý nhà ăn, Kho vật liệu ERP/in tem.

	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6	Bậc 7	Bậc 8	Bậc 9	Bậc 10
Thử việc	5.686.000	5.958.000	6.243.000	6.542.000	6.857.000	7.186.000	7.533.000	7.897.000	8.279.000	8.680.000
Chính thức	5.985.000	6.271.000	6.571.000	6.886.000	7.217.000	7.564.000	7.929.000	8.312.000	8.714.000	9.136.000

NHÓM 7: Nhân viên Nghiệp vụ

Xuất nhập khẩu, Hải Quan, Nghiệp vụ, Kế toán, Cơ điện, Sửa chữa, Trợ lý Ban tổng giám đốc, Trợ lý phiên dịch, Y tế, Vi tính, R&D dập khuôn, VR, HR, CR, Tài xế.

	Bậc 1	Bậc 2	Bậc 3	Bậc 4	Bậc 5	Bậc 6	Bậc 7	Bậc 8	Bậc 9	Bậc 10
Thử việc	6.052.000	6.342.000	6.646.000	6.965.000	7.300.000	7.653.000	8.022.000	8.411.000	8.818.000	9.247.000
Chính thức	6.370.000	6.675.000	6.995.000	7.331.000	7.684.000	8.055.000	8.444.000	8.853.000	9.282.000	9.733.000

Lưu ý:

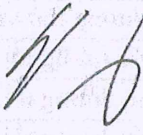
- Đối với các CB-CNV không có tay nghề khi nhận việc sẽ được áp dụng bậc 1
- Đối với các CB-CNV có tay nghề khi nhận việc sẽ do chủ quản xem xét tùy theo năng lực tương ứng với các bậc như mục 1.1 và 1.2.

Điều 3. Chủ quản các Bộ phận phân xưởng có trách nhiệm giải thích cho cán bộ công nhân viên trong bộ phận phân xưởng mình hiểu rõ nội dung thông báo này. Nếu có vấn đề không rõ hoặc ngoài khả năng giải quyết có thể liên hệ Bộ Phận HR theo số điện thoại nội bộ 1394 để được hướng dẫn thêm.

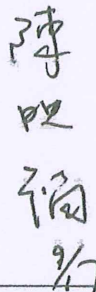
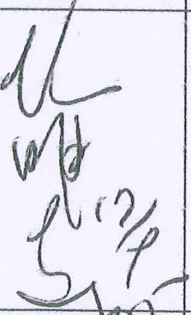
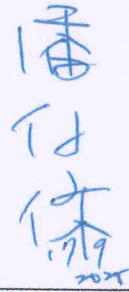
Thông báo này được phổ biến đến toàn thể CB-CNV biết để thực hiện và có hiệu lực từ ngày **01/09/2025**.

Nơi gửi:

- Các BP-PX;
- Lưu.

ĐƠN VỊ PHÁT HÀNH 發文單位
PHÓ HIỆP LÝ
CR/HR

WANG, MING TSUNG



BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 總經理部					
HIỆP LÝ CHẤP HÀNH	PHÓ TỔNG BU	HIỆP LÝ CHẤP HÀNH	PHÓ TỔNG JSG	TRỢ LÝ CHỦ TỊCH	TỔNG GIÁM ĐỐC
BU-1	BU-2	BU-3	JSG	Assistant of President	General Manager
					
CHEN, YIN FU	YANG, MING TA	PAN, CHUN CHIEH	CHOU, CHUN KAI	SHIH, WUU TYAN	LI, CHUN YEN

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC PHỔ BIẾN THÔNG TIN

資訊發佈規定

Số TT 次序	Các hình thức thông tin 發佈方式	BP-PX phụ trách 負責的部門現場
1	Gửi e mail 發送 email	HR 人資部門
2	Dán bảng tin 張貼於公佈欄	BP-PX/ Công đoàn 部門現場/工團
3	Họp phổ biến trực tiếp 直接開會發佈	HR/ BP-PX/ Công đoàn 人資部門/ 部門現場/工團
4	Phát thanh tại BP-PX 車間廣播	BP-PX 部門現場
5	Phát thanh tại nhà ăn 餐廳廣播	Hành chánh 行政

LỊCH SỬ TÀI LIỆU

Ngày	Số thông báo	Nội dung
01/09/2025	A04-JSGHRMA-2025-054	Điều chỉnh chức danh công việc: - Thợ phun sơn từ nhóm 4 sang nhóm 5 - CN dán băng keo, dán giấy thuộc bộ phận Phun sơn chuyển từ nhóm 1 sang nhóm 3
01/07/2024	A04-JSGHRMA-2024-001	Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng năm 2024 và tăng tiền xăng xe.
16/05/2024	580	Bổ sung chức danh lương
08/09/2023	532	Bổ sung mức lương thử việc
22/06/2022	429	Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng năm 2022
01/01/2020	285	Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng năm 2020
01/01/2019	247	Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng năm 2019
01/01/2018	216	Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng năm 2018
01/01/2017	191	Điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng năm 2017